|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG TY …………………….Số: 01/20XX/XN-CN | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập – Tự do – Hạnh phúc———\*\*\*———….., ngày … tháng … năm 20… |

**BIÊN BẢN XÁC NHẬN ĐỐI CHIẾU CÔNG NỢ**

– Căn cứ vào các hợp đồng đã ký kết giữa hai bên.

– Căn cứ vào các biên bản giao nhận hàng hóa.

– Căn cứ vào chứng từ thanh toán mà các bên đã thực hiện.

Hôm nay, ngày 31 tháng 01 năm 20xx, tại văn phòng Công ty ……………., đại diện hai bên Công ty chúng tôi gồm có:

BÊN MUA (BÊN A): CÔNG TY …………..

Địa chỉ:…………………………….

MST: ……………………

Đại diện: Ông ………………… Chức vụ:………………..

Điện thoại: ……………………. Fax: ………………………………..

BÊN BÁN (BÊN B): CÔNG TY ……………………………

Địa chỉ:………………………………….

MST: …………………

Đại diện: Bà …………….Chức vụ: ………………………………………

Điện thoại: ……………………… Fax: ………………………………..

Cùng nhau xác nhận – đối chiếu công nợ tính từ ngày 02/01/20xx đến ngày 31/01/20xx, như sau:

**I – Đối chiếu – Xác nhận công nợ:**

1. Bên A bán hàng cho bên B:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Diễn giải | Số tiền |
| 1 | Số dư đầu kỳ |  |
| 2 | Số phát sinh công nợ phải thu trong kỳ |  |
| 3 | Số phát sinh đã thu trong kỳ |  |
| 4 | Số còn phải thu cuối kỳ |  |

2. Bên B bán hàng cho bên A:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Diễn giải | Số tiền |
| 1 | Số dư đầu kỳ |  |
| 2 | Số phát sinh công nợ phải thu trong kỳ |  |
| 3 | Số phát sinh đã thu trong kỳ |  |
| 4 | Số còn phải thu cuối kỳ |  |

**II. Bù trừ công nợ 2 bên:**

Sau khi bàn bạc cả 2 bên bên cùng thống nhất và thỏa thuận đồng ý cấn trừ khoản nợ như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Đối tượng | Số còn thu | Số còn phải trả | Cần trừ | Tình trạng |
| Bên A |  |  |  | Phải thu |
| Bên B |  |  |  | Phải trả |

**III. Kết luận:**

Tính đến ngày 31/01/20xx bên B còn phải trả cho bên A là:…………. (Hai mươi triệu đồng)

Biên bản này được lập thành 02 bản có giá trị như nhau. Mỗi bên giữ 01 bản làm cơ sở cho việc thanh toán sau này giữa hai bên.

|  |  |
| --- | --- |
| Đại Diện Bên Mua | Đại Diện Bên Bán |